

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST

Ngày: 16/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thiệu, bà Lê Thị Thanh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Dũng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 16/02/2023, tại Phòng xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 18/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 03/02/2023, đối với bị cáo:

Dương Ngọc H, sinh năm 1982 tại tỉnh Hải Dương. Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Số 2x CD, phường CN, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Ngọc L và bà Phạm Thị Th; có vợ là chị Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và 01 con; tiền sự: không;

Tiền án: - Bản án số 19/2006/HSST ngày 25/01/2006 của Tòa án nhân dân (TAND) thành phố Hải Dương xử phạt H 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt 31.788.596 đồng, ngày phạm tội từ 05/9/2005 đến 27/9/2005). H chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2007 (giấy chứng nhận số 834/GCN ngày 28/9/2007 của Trại giam Quảng Ninh- Cục V26), chưa được xóa án tích.

- Bản án số 130/2009/HSST ngày 30/6/2009 của TAND thành phố Hải Dương xử phạt H 21 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt 30.108.000đồng). H chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/9/2010 (theo Giấy chứng nhận số 1283/GCN-CHXHPT ngày 26/9/2010 của Trại giam Hoàng Tiến- Tổng cục VIII), chưa được xóa án tích.

- Bản án số 72/2012/HSST ngày 22/5/2012, TAND TP. Hải Dương xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt 2.250.000 đồng, phạm tội ngày 30/12/2011). H chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/2/2014 (giấy chứng nhận số 117 ngày 09/02/2014 của Trại giam Ngọc Lý- Tổng cục VIII), chưa được xóa án tích.

- Bản án số 26/2015/HSST ngày 10/3/2015 TAND TP. Hải Dương xử phạt H 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. H chấp hành xong hình phạt tù

ngày 03/3/2021 (theo Giấy chứng nhận số 158 ngày 03/3/2021 của trại giam Hoàng Tiến- Cục C10), chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Quyết định số 163/QĐ-XPVPHC ngày 01/8/2005 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính đối với H, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức Cảnh cáo. H đã chấp hành xong, đã được xóa.

Bị bắt tạm giam từ ngày 08/11/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt.

* Bị hại: Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông (THCS & THPT) MC. Địa chỉ: Lô đất 4n đường LTV, phường HT, thành phố HD, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc Kh, sinh năm 1983; Địa chỉ: Số 02, đường PL, VH, PĐ, LB, Hà Nội. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. (vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

* Người làm chứng: Ông Trần Thế Tr, bà Phạm Thị Gi (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhà ở của Dương Ngọc H ở phía sau, giáp với kho của trường THCS và THPT MC, địa chỉ: Lô 4n LTV, phường HT, thành phố Hải Dương. Do biết trong kho của trường để nhiều cửa khung nhôm gắn kính có kích thước khác nhau và một số tài sản cũ khác của trường, nên H nảy sinh ý định trộm cắp cánh cửa bán lấy tiền tiêu xài. Vào khoảng 20 giờ đến 21 giờ các ngày từ đầu tháng 8/2022 đến ngày 02/11/2022, H nhiều lần mang theo 01 tua vít một đầu 2 cạnh, một đầu 4 cạnh, trèo qua lỗ hổng của tường rào vào trong kho để trộm cắp các cánh cửa khung nhôm gắn kính. Mỗi lần H trộm cắp được từ 05 đến 06 cánh cửa (có cánh cửa H lấy cả khung nhôm gắn kính mang đi bán, có nhiều cánh cửa H sử dụng tua vít tháo rời kính khỏi khung nhôm hoặc tháo rời kính và khung nhôm thành các thanh nhỏ lẻ để thuận tiện cho việc di chuyển, tất cả các kính H tháo rời để lại kho không lấy). H lấy trộm các cánh cửa bằng cách bê ra dựng ở gốc cây phượng cạnh kho, sau đó H trèo lên cây phượng đứng trên mái tôn cạnh hàng rào lần lượt đưa các khung cửa trộm cắp được qua hàng rào mang về phía vườn sau nhà mình cất giấu. Tổng số tài sản H trộm cắp được là 85 cánh cửa nhôm trong đó có 12 cánh cửa nhôm không gắn kính và 73 cánh cửa nhôm có gắn kính, đặc điểm cụ thể như sau:

- 08 cánh cửa đều có đặc điểm hình chữ nhật, bằng chất liệu nhôm Xingfa, màu xám đen, kích thước (1,345x0,495)m do Trung Quốc sản xuất, gắn kính màu trắng;

- 21 cánh cửa đều có đặc điểm hình chữ nhật, bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất màu xám đen, kích thước (1,345x 0,595)m, gắn kính màu trắng.

- 06 cánh cửa đều có đặc điểm hình chữ nhật, bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất, màu xám đen kích thước (1,36x0,585)m, gắn kính màu trắng.

- 08 cánh cửa đều có đặc điểm hình chữ nhật, bằng chất liệu nhôm Ausdoor, màu xám ghi, kích thước (1,26x0,74)m do Việt Nam sản xuất, gắn kính màu trắng.

- 01 cánh cửa có đặc điểm hình vuông, bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất, màu xám đen, kích thước (0,65x0,65)m, gắn kính màu trắng.
- 01 cánh cửa có đặc điểm hình chữ nhật, bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất màu xám đen, kích thước (0,77x0,67)m, gắn kính màu trắng.
- 03 cánh cửa đều có đặc điểm hình chữ nhật, bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất, màu xám đen, kích thước (1,24x0,64)m, gắn kính màu trắng.
- 03 cánh cửa đều có đặc điểm hình chữ nhật, bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất, màu ghi xám, kích thước (1,15x0,64)m, gắn kính màu trắng.
- 08 cánh cửa đều có đặc điểm hình chữ nhật, bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất, màu xám đen, kích thước (1,04x0,64)m, gắn kính màu trắng.
- 03 cánh cửa đều có đặc điểm hình chữ nhật, bằng chất liệu nhôm Ausdoor, màu ghi xám, kích thước (1,31x0,80)m do Việt Nam sản xuất, gắn kính màu trắng.
- 03 cánh cửa đều có đặc điểm hình chữ nhật, bằng chất liệu nhôm PMA do Trung Quốc sản xuất, màu xám đen, kích thước (1,32x0,575)m, gắn kính màu trắng.
- 02 cánh cửa đều có đặc điểm hình chữ nhật, bằng chất liệu nhôm Ausdoor, màu ghi xám, kích thước (1,21x0,435)m do Việt Nam sản xuất, gắn kính màu trắng.
- 02 cánh cửa đều có đặc điểm hình chữ nhật, bằng chất liệu nhôm PMA do Trung Quốc sản xuất, màu xám đen, kích thước (1,345x0,81)m, gắn kính màu trắng.
- 01 cánh cửa (đã lắp kính) có đặc điểm hình chữ nhật bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất, màu xám, kích thước (1,49x0,335)m, gắn kính màu trắng.
- 02 cánh cửa đều có đặc điểm hình chữ nhật, bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất, màu xám, kích thước (1,135x0,80)m, gắn kính màu trắng.
- 01 cánh cửa có đặc điểm hình chữ nhật, bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất, màu xám đen, kích thước (1,08x0,725)m, gắn kính màu trắng.
- 01 cánh cửa có đặc điểm hình chữ nhật, bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất gắn kính, màu xám, kích thước (1,99x0,59)m, gắn kính màu trắng (Hà đã tháo kính khỏi khung cửa)
- 01 cánh cửa có đặc điểm hình chữ nhật, bằng chất liệu nhôm Xingfa gắn kính do Trung Quốc sản xuất, màu xám đen, kích thước (2,145x0,745)m (H đã tháo kính khỏi khung cửa).
- 01 cánh cửa đều có đặc điểm hình chữ nhật, bằng chất liệu nhôm Ausdoor gắn kính, màu xám đen, kích thước (2,18x0,82)m (H đã tháo kính khỏi khung cửa)
- 02 cánh cửa đều có đặc điểm hình chữ nhật, bằng chất liệu nhôm Ausdoor gắn kính, màu xám đen, kích thước (2,18x0,5)m (H đã tháo rời các thanh của khung nhôm và kính)
- 05 cánh cửa đều có đặc điểm hình chữ nhật, bằng chất liệu nhôm Ausdoor gắn kính, màu xám đen, kích thước (2,18x0,7)m (H đã tháo rời các thanh của khung nhôm và kính)

- 02 cánh cửa có đặc điểm hình chữ nhật, bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất gắn kính màu nâu thẫm gắn kính, kích thước (2x0,92)m (H đã tháo rời các thanh của khung nhôm và kính)

Tổng số Hà trộm cắp được 85 cánh cửa nhôm (trong đó 12 cánh cửa nhôm không gắn kính và 73 cánh cửa nhôm có gắn kính).

Số cánh cửa trộm cắp được nêu trên H sử dụng xe máy nhãn hiệu Sapphire, màu đỏ, biển số 89K1-1437 (là xe mua của chị Phạm Thị Qu, sinh năm: 1974, HKTT: số b, phường HT, thành phố HD) tự chở và thuê người xe ôm (không biết tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực TGì, thành phố HD chở thuê, mang bán cho ông Trần Thế Tr, sinh năm 1971 ở số 3v THĐ, phường CN, thành phố HD và bà Phạm Thị Gi, sinh năm 1969 ở số 7c LTN, phường HT, thành phố HD (đều là người thu mua sắt, vụn). H bán cho ông Tr 75 cánh cửa gồm 02 cánh cửa không gắn kính và 73 cánh cửa có gắn kính, với giá từ 150.000đồng đến 160.000đồng/chiếc, những cánh cửa gắn kính và cánh cửa nhôm đã tháo kính bán với giá 35.000đồng/1kg, được tổng số tiền 10.000.000đồng. H bán cho bà Gi 10 cánh cửa gồm 03 cánh cửa không gắn kính và 07 cánh cửa H đã tháo rời không có kính, với giá 46.000đồng/1kg, được tổng số tiền 4.720.000đồng. Sau đó, H đã vứt chiếc tua vít đi (không nhớ vị trí vứt), chiếc xe máy nhãn hiệu Sapphire, màu đỏ, biển số 89K1-1437 H đã bán cho người không rõ lai lịch, địa chỉ, được 700.000đồng. Toàn bộ số tiền trên H đã tiêu sài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 66 ngày 26/12/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận về giá trị của 85 cánh cửa nhôm kính, cụ thể:

“a) Định giá trên Tài sản:

- 08 cánh cửa (đã lắp kính) đều có đặc điểm hình chữ nhật, khung bằng chất liệu nhôm Xingfa, màu xám đen, kích thước 1,345x0,495m do Trung Quốc sản xuất, gắn kính màu trắng mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 8/2022 có giá trị là $8 \times 1,345 \times 0,495 \times 2.050.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 5.459.355 \text{ đồng}$;

- 21 cánh cửa (đã lắp kính) đều có đặc điểm hình chữ nhật, khung bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất màu xám đen, kích thước 1,345x 0,595m, gắn kính màu trắng mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 8/2022 có giá trị là $21 \times 1.345 \times 0,595 \times 2.050.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 17.225.919 \text{ đồng}$;

- 06 cánh cửa (đã lắp kính) đều có đặc điểm hình chữ nhật, khung bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất, màu xám đen kích thước 1,36x0,585m, gắn kính màu trắng mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 9/2022 có giá trị là $6 \times 1,36 \times 0,585 \times 2.050.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 4.892.940 \text{ đồng}$

- 08 cánh cửa (đã lắp kính) đều có đặc điểm hình chữ nhật, khung bằng chất liệu nhôm Ausdoor, màu xám ghi, kích thước 1,26x0,74m do Việt Nam sản xuất, gắn kính màu trắng mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 9/2022 có giá trị là $8 \times 1,26 \times 0,74 \times 2.800.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 10.442.880 \text{ đồng}$

- 01 cánh cửa (đã lắp kính) có đặc điểm hình vuông, khung bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất, màu xám đen, kích thước 0,65x0,65m, gắn kính màu

trắng mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 9/2022 có giá trị là $1 \times 0,65 \times 0,65 \times 2.050.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 433.063 \text{ đồng}$.

- 01 cánh cửa (đã lắp kính) có đặc điểm hình chữ nhật, khung bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất màu xám đen, kích thước 0,77x0,67m, gắn kính màu trắng mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 9/2022 có giá trị là $1 \times 0,77 \times 0,67 \times 2.050.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 528.798 \text{ đồng}$.

- 03 cánh cửa (đã lắp kính) đều có đặc điểm hình chữ nhật, khung bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất, màu xám đen, kích thước 1,24x0,64m, gắn kính màu trắng mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 9/2022 có giá trị là $3 \times 1,24 \times 0,64 \times 2.050.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 2.440.320 \text{ đồng}$;

- 03 cánh cửa (đã lắp kính) đều có đặc điểm hình chữ nhật, khung bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất, màu ghi xám, kích thước 1,15x0,64m, gắn kính màu trắng mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 9/2022 có giá trị là $3 \times 1,15 \times 0,64 \times 2.050.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 2.263.200 \text{ đồng}$;

- 08 cánh cửa (đã lắp kính) đều có đặc điểm hình chữ nhật, khung bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất, màu xám đen, kích thước 1,04x0,64m, gắn kính màu trắng mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 10/2022 có giá trị là $8 \times 1,04 \times 0,64 \times 2.050.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 5.457.920 \text{ đồng}$.

- 03 cánh cửa (đã lắp kính) đều có đặc điểm hình chữ nhật, khung bằng chất liệu nhôm Ausdoor, màu ghi xám, kích thước 1,31x0,80m do Việt Nam sản xuất, gắn kính màu trắng mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 10/2022 có giá trị là $3 \times 1,31 \times 0,8 \times 2.800.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 4.401.600 \text{ đồng}$

- 03 cánh cửa (đã lắp kính) đều có đặc điểm hình chữ nhật, khung bằng chất liệu nhôm PMA do Trung Quốc sản xuất, màu xám đen, kích thước 1,32x0,575m, gắn kính màu trắng mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 10/2022 có giá trị là $3 \times 1,32 \times 0,575 \times 1.500.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 1.707.750 \text{ đồng}$

- 02 cánh cửa (đã lắp kính) đều có đặc điểm hình chữ nhật, khung bằng chất liệu nhôm Ausdoor, màu ghi xám, kích thước 1,21x0,435m do Việt Nam sản xuất, gắn kính màu trắng mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 9/2022 có giá trị là $2 \times 1,21 \times 0,435 \times 2.800.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 1.473.780 \text{ đồng}$;

- 02 cánh cửa (đã lắp kính) đều có đặc điểm hình chữ nhật, khung bằng chất liệu nhôm PMA do Trung Quốc sản xuất, màu xám đen, kích thước 1,345x0,81m, gắn kính màu trắng mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 10/2022 có giá trị là $2 \times 1,345 \times 0,81 \times 2.050.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 1.634.175 \text{ đồng}$;

- 01 cánh cửa (đã lắp kính) có đặc điểm hình chữ nhật, khung bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất, màu xám, kích thước 1,49x0,335m, gắn kính màu trắng mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 9/2022 có giá trị là $1 \times 1,49 \times 0,335 \times 2.050.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 511.629 \text{ đồng}$;

- 02 cánh cửa (đã lắp kính) đều có đặc điểm hình chữ nhật, khung bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất, màu xám, kích thước 1,135x0,80m, gắn kính màu

trắng mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 10/2022 có giá trị là $2 \times 1,135 \times 0,8 \times 2.050.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 1.861.400 \text{ đồng}$;

- 01 cánh cửa (đã lắp kính) có đặc điểm hình chữ nhật, khung bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất, màu xám đen, kích thước $1,08 \times 0,725 \text{ m}$, gắn kính màu trắng mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 10/2022 có giá trị là $1 \times 1,08 \times 0,725 \times 2.050.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 802.575 \text{ đồng}$;

- 01 cánh cửa (chưa lắp kính) có đặc điểm hình chữ nhật, khung bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất, kích thước $1,99 \times 0,59 \text{ m}$ mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 10/2022 có giá trị là $1 \times 1,99 \times 0,59 \times 1.650.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 968.633 \text{ đồng}$.

- 01 cánh cửa (chưa lắp kính) có đặc điểm hình chữ nhật, khung bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất, kích thước $2,145 \times 0,745 \text{ m}$ mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 11/2022 có giá trị là $1 \times 2,145 \times 0,745 \times 1.650.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 1.318.371 \text{ đồng}$.

- 01 cánh cửa (chưa lắp kính) có đặc điểm hình chữ nhật, khung bằng chất liệu nhôm Ausdoor màu xám kích thước $2,18 \times 0,82 \text{ m}$ do Việt Nam sản xuất mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 11/2022 có giá trị là $1 \times 2,18 \times 0,82 \times 2.500.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 2.234.500 \text{ đồng}$.

- 02 cánh cửa (chưa lắp kính) có đặc điểm hình chữ nhật, khung bằng chất liệu nhôm Ausdoor màu xám đen, kích thước $2,18 \times 0,5 \text{ m}$ do Việt Nam sản xuất mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 11/2022 có giá trị là $2 \times 2,18 \times 0,5 \times 2.500.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 2.725.000 \text{ đồng}$

- 05 cánh cửa (chưa lắp kính) có đặc điểm hình chữ nhật, khung bằng chất liệu nhôm Ausdoor màu xám đen, kích thước $2,18 \times 0,7 \text{ m}$ do Việt Nam sản xuất mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 11/2022 có giá trị là $5 \times 2,18 \times 0,7 \times 2.500.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 9.537.500 \text{ đồng}$.

- 02 cánh cửa (chưa lắp kính) có đặc điểm hình chữ nhật, khung bằng chất liệu nhôm Xingfa do Trung Quốc sản xuất màu nâu thẫm, kích thước $2 \times 0,92 \text{ m}$ mua mới năm 2018 tại thời điểm tháng 11/2022 có giá trị là $(2 \times 2 \times 0,92) \times 1.650.000 \text{ đồng/m}^2 \times 50\% = 3.036.000 \text{ đồng}$.

Tổng giá trị là: 81.357.306 đồng (Tám mươi một triệu, ba trăm năm mươi bảy nghìn, ba trăm lẻ sáu đồng)."

b) Định giá trên hồ sơ.

- Chi phí tiền công lắp lại khung và cửa kính của 01 cánh cửa bằng chất liệu nhôm Ausdoor, kích thước $2,18 \times 0,5 \text{ m}$ là $1 \times 2,18 \times 0,5 \times 100.000 \text{ đồng/m}^2 = 109.000 \text{ đồng}$

- Chi phí tiền công lắp lại khung và cửa kính của 04 cánh cửa bằng chất liệu nhôm Ausdoor, kích thước $2,18 \times 0,7 \text{ m}$ là $4 \times 2,18 \times 0,7 \times 100.000 \text{ đồng/m}^2 = 610.400 \text{ đồng}$

- Chi phí tiền công lắp lại khung và cửa kính của 02 cánh cửa bằng chất liệu nhôm Xingfa, kích thước $2 \times 0,92 \text{ m}$ là $2 \times 2 \times 0,92 \times 100.000 \text{ đồng/m}^2 = 368.000 \text{ đồng}$

- Chi phí tiền công lắp lại kính gắn vào 01 cánh cửa bằng chất liệu nhôm Xingfa, kích thước $1,99 \times 0,59 \text{ m}$ là $1 \times 1,99 \times 0,59 \times 100.000 \text{ đồng/m}^2 = 117.410 \text{ đồng}$

- Chi phí tiền công lắp lại kính gắn vào 01 cánh cửa bằng chất liệu nhôm Xingfa, kích thước 2,145x0,745m là $1 \times 2,145 \times 0,745 \times 100.000 \text{ đồng/m}^2 = 159.803 \text{ đồng}$
- Chi phí tiền công lắp lại kính gắn vào 01 cánh cửa bằng chất liệu nhôm Ausdoor, kích thước 2,18x0,82m là $1 \times 2,18 \times 0,82 \times 100.000 \text{ đồng/m}^2 = 178.760 \text{ đồng}$
- Chi phí tiền công lắp lại kính gắn vào 01 cánh cửa bằng chất liệu nhôm Ausdoor, kích thước 2,18x0,7m là $1 \times 2,18 \times 0,7 \times 100.000 \text{ đồng/m}^2 = 152.600 \text{ đồng}$
- Chi phí tiền công lắp lại kính gắn vào 01 cánh cửa bằng chất liệu nhôm Ausdoor, kích thước 2,18x0,5m là $1 \times 2,18 \times 0,5 \times 100.000 \text{ đồng/m}^2 = 109.000 \text{ đồng}$

Tổng chi phí tiền công lắp lại khung, kính là: 1.804.973 đồng (Một triệu, tám trăm lẻ bốn nghìn, chín trăm bảy mươi ba đồng).

Tổng cộng (A+B): 83.162.279 đồng. »

Ngày 03/11/2022, bà Phạm Thị T- là người đại diện theo ủy quyền của Trường THCS&THPT MC có đơn trình báo về việc mất trộm số cửa kính khung nhôm trên gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Hải Dương. Qua công tác nghiệp vụ Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương xác định được tại khu vực giáp phía sau trường THCS và THPT MC là nhà của Dương Ngọc H là người nghiện ma túy, có tiền án về tội Trộm cắp tài sản và Mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương đã triệu tập H lên làm việc, H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Ngày 03/11/2022, ông Tr và bà Gi đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương quản lý số cửa nhôm mà H đã bán. Ngày 04/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương đã cho ông Tr và bà Gi tiến hành nhận dạng, xác định Dương Ngọc H là người đã bán số cửa kính khung nhôm nói trên. Vụ án được điều tra làm rõ.

Cáo trạng số 22/CT-VKSTPHD ngày 18/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) thành phố Hải Dương truy tố Dương Ngọc H về tội Trộm cắp tài sản theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giữ nguyên nội dung truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt: Căn cứ điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo Dương Ngọc H từ 39 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 08/11/2022); Về hình phạt bổ sung: Không; Truy thu của bị cáo Hà số tiền 700.000đồng nộp ngân sách nhà nước; Về án phí: căn cứ Điều 135, 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định nội dung bản cáo trạng truy tố, bản luận tội của VKSND thành phố Hải Dương đối với bị cáo là đúng và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ những người tham gia tố tụng. Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người làm chứng. Xét thấy, trong quá trình điều tra, bị hại, người làm chứng đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án. Bị hại có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Việc họ vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 BLTTHS, HĐXX xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 8/2022 đến ngày 02/11/2022, tại nhà kho của trường THCS và THPT MC (địa chỉ: số 4x đường LTV, phường HT, thành phố Hải Dương), Dương Ngọc H lợi dụng đêm tối đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 85 cánh cửa nhôm trong đó có 12 cánh cửa nhôm không gắn kính và 73 cánh cửa nhôm có gắn kính. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 81.357.306 đồng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 81.357.306 đồng. Mặt khác, do bị cáo đã bị kết án, có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, tội Mua bán trái phép chất ma túy, đã tái phạm, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý (cố ý trực tiếp) nên thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 BLHS. Do đó, hành vi phạm tội lần này của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo các tình tiết định khung tăng nặng, quy định tại các điểm c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo bị VKSND thành phố Hải Dương truy tố theo tội danh và điều khoản của Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, tổ chức. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu đã lén lút thực hiện việc chiếm đoạt tài sản sau đó chở đi tiêu thụ, số tiền có được đã chi tiêu hết. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đảm bảo công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần, bản thân có tiền án chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội do cố ý nên mỗi lần thực hiện hành vi phạm tội đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có bố đẻ là ông Dương Ngọc L được tặng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng Nhất năm 1975, Huân chương kháng chiến hạng Ba năm 1985, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, bản thân đã nhiều lần bị kết án và phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, không tu chí làm ăn, không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân, coi thường trật tự, kỷ cương của nhà nước. Do đó lần phạm tội này cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thích hợp để Nhà nước giáo dục bị cáo qua đó đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về vật chứng, trách nhiệm dân sự:

- Đại diện bị hại xác định: Trường học đã nhận lại số cánh cửa bị bị cáo chiếm đoạt, số cánh cửa bị tháo kính và tháo dời khung vẫn lắp lại được để sử dụng, bị hại tự nguyện cho bị cáo số tiền chi phí lắp lại cánh cửa và không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền gì. Bị cáo nhất trí, HĐXX không giải quyết.

Ông Trần Thế Tr xác định bỏ ra 10.000.000đồng mua số cánh cửa khung nhôm từ Hà, bà Phạm Thị Gi bỏ ra 4.720.000đồng mua số cánh cửa khung nhôm từ Hà; ông Tr, bà Gi tự nguyện cho bị cáo số tiền này, không yêu cầu hoàn trả lại; bị cáo nhất trí. HĐXX không giải quyết.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sapphire, màu đỏ, biển số 89K1-1437 là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên phải được tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo H đã bán xe cho một người không biết tên, tuổi, địa chỉ được 700.000đồng. Quá trình điều tra, lực lượng điều tra không xác minh, thu hồi được chiếc xe. Vì vậy, cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước số tiền 700.000đồng của bị cáo là đúng quy định tại Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

[9] Về các vấn đề khác:

- Đối với người nam giới được H thuê chở một số cửa nhôm đi bán. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Ông Trần Thế Tr và bà Phạm Thị Gi

mua cánh cửa khung nhôm của H, không biết tài sản đó do H phạm tội mà có, nên không có căn cứ để xử lý.

- Chiếc tua vít là dụng cụ sử dụng vào việc phạm tội nhưng bị cáo H đã vứt đi, cơ quan điều tra không thu giữ được nên không có căn cứ xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 106, các điều 135, 136, 292, 293, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Ngọc H phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Dương Ngọc H 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 08/11/2022).

2. Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước số tiền 700.000đồng (Bảy trăm nghìn đồng) của bị cáo Dương Ngọc H.

3. Về án phí: Bị cáo Dương Ngọc H phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/02/2023); Bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an TP Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an TP Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký tên, đóng dấu)
Trịnh Thị Ngọc Mai**